

Số: 538 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế Bắc Ninh tiếp nhận đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề (ĐKHN) của các cơ sở khám bệnh chữa bệnh sau đây:

1. Bệnh viện đa khoa Bồ Hạ thuộc Chi nhánh Công ty CP y tế Tâm Phúc (địa chỉ: thôn Đồng Quán, xã Bồ Hạ, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 137/BVBH ngày 11/9/2026

2. Phòng khám đa khoa Lan Sơn thuộc Công ty cổ phần Y tế Minh Châu (địa chỉ: thôn Yên Thịnh, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 128/PKĐKLS ngày 11/9/2026

3. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 (địa chỉ: đường Nguyễn Quyền, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 8777 /BVĐKBN2-KHTH ngày 11/9/2026

4. Phòng khám đa khoa quốc tế Việt Sing thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa quốc tế Việt Sing (địa chỉ: 169 Hoàng Hoa Thám, Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 47/PKĐKVS ngày 14/9/2026

5. Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn (địa chỉ: TDP Lê Duẩn, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN 725/BVĐK-KHNV ngày 14/9/2026

6. Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh số 2 (địa chỉ: đường Huyền Quang, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 1500/BVSNBN2-KHTH ngày 15/9/2026

7. Phòng khám đa khoa Trung Nam thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện Trung Nam (địa chỉ: số 106-108, đường Tạ Quang Bửu, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN 40/PKĐKTN ngày 13/9/2026

8. Phòng khám đa khoa quốc tế An Việt thuộc Chi nhánh Công ty cổ phần y tế Tâm Phúc (địa chỉ: số 139+141, đường Cẩn Trạm, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 34/BC-PKAV ngày 15/9/2026

(Có danh sách Đăng ký hành nghề chi tiết gửi kèm theo)

*** Trách nhiệm tổ chức thực hiện:**



Địa chỉ: Số 1, đường Nguyễn Cao, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

Email: [syт@bacninh.gov.vn](mailto:syt@bacninh.gov.vn); Website: <http://syт.bacninh.gov.vn>

- Người đứng đầu, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin đăng ký hành nghề, việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan, quản lý hoạt động hành nghề tại cơ sở. Thiết lập lưu trữ đầy đủ tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh hồ sơ đăng ký hành nghề (văn bằng chứng chỉ chuyên môn, hợp đồng lao động, phân công chuyên môn, tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn hành nghề) theo từng thời điểm đăng ký hành nghề.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của hồ sơ cung cấp, hoạt động chuyên môn hành nghề và việc tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký hành nghề, không cho thuê cho mượn Giấy phép hành nghề.

- Việc đăng ký hành nghề thực hiện theo nguyên tắc cơ sở khám bệnh chữa bệnh tự kê khai, tự chịu trách nhiệm đảm bảo phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn cơ sở được phê duyệt; mọi hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

Sở Y tế thông báo các cơ sở khám bệnh chữa bệnh biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa quốc tế An Việt trực thuộc Chi nhánh công ty cổ phần y tế Tâm Phúc
2. Đăng ký kinh doanh: Số 2400494773-001 ngày 05/12/2025 cấp lần thứ 7, nơi cấp Phòng đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp
3. Thông tin giấy phép hoạt động: Số 659/BN-GPHĐ ngày 16/12/2025, Địa chỉ hoạt động: Số 139+141, đường Cầu Trạm, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh
Thời gian hoạt động: Từ 06h30-21h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần.
4. Thông tin người đại diện pháp luật: Ts. Dương Hồng Thắng; số căn cước công dân: 024086019425; Ngày cấp: 25/6/2021; Số điện thoại: 0913853029
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: BS. Lê Đại Hải; Số CCCD: 019076016040; CCHN: 0002768/BG-CCHN, Ngày cấp: 10/7/2014; Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; HIV/AIDS. Điện thoại: 0901537998
6. Thông tin người lập biểu: Hoàng Thị Hiền; Chức danh: Phòng Tổ chức hành chính; Điện thoại: 0981.363.626
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: 08 chuyên khoa: Nội, Ngoại, Phụ sản, Nhi, Tai Mũi Họng, Y học cổ truyền, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm theo QĐ số 1057/QĐ-SYT ngày 31/10/2025 của SYT tỉnh Bắc Ninh
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 43 Số người hành nghề bổ sung: 01; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 01; Thôi hành nghề: 00

STT	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Lê Đại Hải	Bác sĩ đa khoa (2000); Chứng chỉ nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên (2018); Chứng chỉ Nội soi đại tràng (2025); Chứng chỉ Điện tâm đồ cơ bản (2023)	0002768/BG-CCHN ngày cấp 10/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; HIV/AIDS	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ - KBCB Nội	Trưởng phòng khám/Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Phụ trách phòng khám Nội	Nội	Ngày 14/6/2019 (HĐLĐ số 05/2019/HĐLĐ-PKAV)	Không	
2	Vũ Đình Vinh	Bác sĩ đa khoa (2003); Chứng chỉ Siêu âm chẩn đoán trong phụ sản (2004); Chứng chỉ Siêu âm chẩn đoán, sàng lọc trước sinh- trình độ nâng cao (2017); Chứng chỉ Soi chẩn đoán, điều trị tổn thương tử cung (2017); Chứng chỉ Điện tâm đồ cơ bản (2023)	0002884/BG-CCHN ngày cấp 05/09/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ - KBCB Sản phụ khoa	Trưởng phòng khám chuyên khoa phụ sản	Phụ sản	Ngày 11/3/2021 (HĐLĐ số 01/2021/HĐLĐ-PKAV)	Không	
3	Lê Văn Luận	Bác sĩ đa khoa (2016); Chứng chỉ Điện tâm đồ cơ bản (2023); Chứng chỉ nội soi dạ dày (2017)	007013/BG-CCHN ngày cấp: 08/10/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB Nội	Không	Nội	Ngày 01/11/2019 (HĐLĐ số 09/2019/HĐLĐ-PKAV)	Không	
4	Đàm Thị Thu Thảo	Bác sĩ y khoa (2019); Chứng chỉ Chẩn đoán, điều trị và quản lý người bệnh Tăng huyết áp (2022); Chứng chỉ Chẩn đoán điều trị và quản lý người bệnh đái tháo đường (2022)	004331/LS-CCHN ngày cấp: 17/8/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30-21h00 từ thứ Bảy đến Chủ nhật hàng tuần và ngày lễ.	Bác sỹ KBCB Nội khoa	Không	Nội	Ngày 16/3/2022 (HĐLĐ số 02/2022/HĐLĐ-AV)	Không	
5	Nguyễn Thế Tuấn	Bác sĩ đa khoa (1994); Bác sĩ CK cấp I (2000)	002379/BG-CCHN; ngày cấp: 13/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB Ngoại	Phụ trách phòng khám Ngoại	Ngoại	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 49/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
6	Đặng Thị Xoan	Bác sĩ y khoa, năm cấp (2021); CC Chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2022)	009171/BG-CCHN ngày cấp: 22/09/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30-21h00 từ thứ Bảy đến Chủ nhật hàng tuần và ngày lễ.	Bác sĩ KBCB Ngoại	Không	Ngoại	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 31/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
7	Hà Huy Phương	Bác sĩ đa khoa (1983); Bác sĩ CK cấp I chuyên khoa Nhi (1998);	001911/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB Nhi	Phụ trách phòng khám Nhi	Nhi	Ngày 10/06/2025 (HĐLĐ số 82/HĐLĐ-AV)	Không	



8	Nguyễn Thị Lan	Bác sĩ y học cổ truyền (2022)	000369/BG-GPHN; ngày cấp: 16/08/2024	Y học cổ truyền	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Phụ trách phòng khám YHCT	Y học cổ truyền	Ngày 05/12/2024 (HĐLĐ số 79/HĐLĐ- AV)	Không	
9	Trần Thị Ngọc Khánh	Bác sĩ Y học cổ truyền (2021)	010734/TB-CCHN; ngày cấp: 03/01/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30-17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 28/03/2024 (HĐLĐ số 72/HĐLĐ- AV)	Không	
10	Nguyễn Thị Thủy Hoa	Bác sĩ đa khoa (2002); Bác sĩ chuyên khoa cấp I (2014)	000458/BG-CCHN; Cấp ngày 02/04/2013	Chuyên khoa siêu âm	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chẩn đoán hình ảnh	Không	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 50/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
11	Trần Mạnh Tùng	Bác sĩ đa khoa (2016)	007136/BG-CCHN; ngày cấp: 30/01/2019	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30-17h00 thứ bảy và Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chẩn đoán hình ảnh	Không	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 52/2023/HĐLĐ-AV)	24h/24h thứ 2 - thứ 6 tại BVĐK Bắc Ninh I	
12	Nguyễn Xuân Luyện	BS Đa Khoa (2006); BS CKI CDHA (2013)	001891/BG-CCHN; Ngày cấp 31/10/2013	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Chẩn đoán hình ảnh;	Không	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 10/10/2025 (HĐLĐ số (95/HĐLĐ- AV)	Không	
13	Thân Mỹ Chi	Bác sĩ y học cổ truyền (2022)	000919/BN-GPHN; Cấp ngày: 25/11/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 05/01/2026 (HĐLĐ số 103/HĐLĐ- PKAV)	Không	
14	Giáp Thị Luận	Bác sĩ y học cổ truyền (2016)	000343/BG-GPHN; Cấp ngày: 30/07/2024	Y học cổ truyền	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 10/03/2026 (HĐLĐ số 104/HĐLĐ- PKAV)	Không	
15	Nguyễn Trung Kiên	Bác sĩ y khoa (2001); Chuyên khoa Cấp I Chẩn đoán hình ảnh (2012); Chứng nhận Siêu âm tim mạch (2008)	000021/HD-CCHN; Ngày cấp: 15/5/2012	Chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách Phòng chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 05/5/2026 (HĐLĐ số 105/HĐLĐ-PKAV)	Không	
16	Giáp Văn Tài	Bác sĩ đa khoa (2016); Bác sĩ CKI Tai mũi họng (2020)	0006600/QNI-CCHN; ngày cấp: 04/5/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Phụ trách phòng TMH	Tai mũi họng	Ngày 05/6/2026 (HĐLĐ số 116/HĐLĐ-PKAV)	Không	
17	Nguyễn Thị Lua	Cử nhân xét nghiệm (2022); Chứng chỉ Quản lý chất lượng xét nghiệm (2024)	009195/BG-CCHN ngày cấp: 04/10/2023	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KTV Xét nghiệm	Phụ trách phòng Xét nghiệm	Xét nghiệm	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 17/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
18	Phạm Thị Đăng Huyền	KTV Xét nghiệm (2013)	008916/BG-CCHN; Ngày cấp: 24/04/2023	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KTV Xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 12/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
19	Bùi Thị Hà	Cao đẳng Điều dưỡng (2020); Chứng chỉ quản lý điều dưỡng (2024)	000683/BG-CCHN; Ngày cấp: 21/03/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Nội	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 8/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
20	Nguyễn Ngọc Mai	Cử nhân Điều dưỡng (2021)	008837/BG-CCHN; Ngày cấp: 08/03/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 21/2023/HĐLĐ-AV)	Không	

21	Trần Thị Trâm	Cử nhân Điều dưỡng (2019)	000286/HT-GPHN; Ngày cấp: 26/07/2024	Điều dưỡng	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	Ngày 25/09/2024 (HĐLĐ số 78/HĐLĐ-AV)	Không	
22	Giáp Thị Tuyền	Trung cấp Điều dưỡng (2015); Cử nhân điều dưỡng (2026)	025543/HNO-CCHN; Ngày cấp: 19/09/2018	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	YHCT	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 03/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
23	Dương Thị Thảo	Trung cấp Điều dưỡng (2012); Chứng chỉ Cập nhật kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (2024). Cử nhân điều dưỡng (2026)	008798/BG-CCHN; Ngày cấp: 06/02/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Sản	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 39/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
24	Nguyễn Thị Hiền	Cao đẳng Điều dưỡng; (2020)	009173/BG-CCHN; Ngày cấp: 22/09/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 29/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
25	Vũ Thị Hiền	Cử nhân Điều dưỡng (2021)	000045/BG-GPHN; Ngày cấp: 21/02/2024	Điều dưỡng	Từ 06h30-21h00 Thứ Bảy đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nhi	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 23/2023/HĐLĐ-AV)	Không	Điều chỉnh thông tin người hành nghề: Thời gian làm việc điều chỉnh từ toàn thời gian sang bán thời gian
26	Lục Văn Kiên	Y sĩ đa khoa (2014)	007852/BG-CCHN; Cấp ngày: 27/11/2020	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ đa khoa.	Không	Ngoại	Ngày 20/01/2024 (HĐLĐ số 69/HĐLĐ-AV)	Không	
27	Nguyễn Mạnh Quân	Y sĩ đa khoa (2018)	000308/BG-GPHN; Cấp ngày: 22/07/2024	Y sĩ đa khoa	Từ 06h30-21h00 từ thứ bảy đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ đa khoa.	Không	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 04/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
28	Nguyễn Văn Duy	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2020)	006965/BG-CCHN; Ngày cấp: 02/08/2021	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KTV chẩn đoán hình ảnh	Không	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 37/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
29	Bùi Tuấn Hiệp	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học (2017)	003613/LS-CCHN; Ngày cấp 21/10/2019	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KTV chẩn đoán hình ảnh	Không	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 05/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
30	Nguyễn Thành Vinh	Y sĩ YHCT (2019)	008004/BG-CCHN; Ngày cấp: 31/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ YHCT	Không	Y học cổ truyền	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 35/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
31	Kiều Văn Vững	Y sĩ YHCT (2019)	008177/BG-CCHN; Ngày cấp: 25/08/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ YHCT	Không	Y học cổ truyền	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 18/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
32	Nguyễn Thị Khuyến	Y sĩ YHCT (2016)	006716/BG-CCHN; Ngày cấp: 28/02/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ YHCT	Không	Y học cổ truyền	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 09/2023/HĐLĐ-AV)	Không	

33	Dương Thị Vân	Y sĩ YHCT (2023)	000745/BG-GPHN; Ngày cấp: 21/03/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ YHCT	Không	Y học cổ truyền	Ngày 31/08/2023 (HĐLĐ số 13/2023/HĐLĐ-AV)	Không	
34	Hà Thị Phương Thảo	Y sĩ YHCT (2024)	000873/BN-GPHN; cấp ngày: 13/11/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ YHCT	Không	Y học cổ truyền	Ngày 20/11/2025 (HĐLĐ số 100/HĐLĐ-PKAV)	Không	
35	Nguyễn Thị Hiền	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2021)	000525/BN-GPHN cấp ngày: 09/07/2025	Xét nghiệm y học	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật y	Không	Xét nghiệm	Ngày 20/12/2025 (HĐLĐ số 101/HĐLĐ-PKAV)	Không	
36	Hoàng Công Đức	Cử nhân điều dưỡng (2025)	001535/TNG-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Tai mũi họng	Ngày 05/6/2026 (HĐLĐ số 111/HĐLĐ-PKAV)	Không	
37	Vi Văn Hoàng	Y sĩ YHCT (2019)	008755/BG-CCHN; Ngày cấp: 30/12/2022	Y học cổ truyền	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ YHCT	Không	Y học cổ truyền	Ngày 05/6/2026 (HĐLĐ số 113/HĐLĐ-PKAV)	Không	
38	Đỗ Đức Chuyên	Cao đẳng Điều dưỡng (2018)	007787/BG-CCHN; Ngày cấp: 06/10/2020	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	Ngày 05/6/2026 (HĐLĐ số 114/HĐLĐ-PKAV)	Không	
39	Nguyễn Thị Huyền	Điều dưỡng (2011); Chứng chỉ: Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện (2022,); Cử nhân điều dưỡng (2026)	020521/HNO-CCHN; Ngày cấp: 05/12/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	Ngày 05/6/2026 (HĐLĐ số 115/HĐLĐ-PKAV)	Không	
40	Đỗ Văn Thanh	Bác sĩ Y học cổ truyền (2019); Bác sĩ CKI Y học cổ truyền (2026)	007993/BG-CCHN; Ngày cấp: 31/3/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (2023)	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 25/06/2026 (HĐLĐ số 117/HĐLĐ-PKAV)	Từ 7h-17h00 Thứ Bảy đến Chủ nhật hàng tuần tại BVĐK Bồ Hạ	
41	Dương Mạnh Hiếu	Bác sĩ đa khoa (1995); Chứng chỉ đọc điện tim đồ (2014); Chứng chỉ ghi, đọc lưu Huyết não đồ, Chứng chỉ Chụp, đọc phim X.Quang cơ bản (2015), Chứng chỉ siêu âm tổng quát (2013); Khoá học điều trị bệnh nhân đái tháo đường và huyết áp (2016)	0004818/BG-CCHN; Ngày cấp: 16/7/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần	Bác sĩ KBCB Nội khoa	Không	Nội	Ngày 01/09/2026 (HĐLĐ số 118/HĐLĐ-PKAV)	Từ 7h-17h00 thứ Bảy- Chủ nhật hàng tuần tại Phòng khám đa khoa CLC Tuệ Tâm	
42	Đàm Thanh Từ	Bác sĩ Y khoa (2020); chứng chỉ chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2021); chứng chỉ kỹ thuật siêu âm doppler tim cơ bản (2025)	000970/BG-CCHN Ngày cấp: 22/09/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30-21h00 từ thứ Bảy đến Chủ nhật hàng tuần và ngày lễ.	Bác sĩ KBCB Chẩn đoán hình ảnh;	Không	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 05/09/2026 (HĐLĐ số 125/HĐLĐ-PKAV)	Không	
43	Trần Thu Hòa	Bác sĩ Y khoa (2025)	001952/BN-GPHN, ngày cấp: 25/8/2026,	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30-21h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần và ngày lễ.	Bác sĩ KBCB Nội khoa	Không	Nội	Ngày 15/09/2026 (HĐLĐ số 126/HĐLĐ-PKAV)	Không	Bổ sung hành nghề

B. SỐ THÔI VIỆC

Phòng khám đa khoa quốc tế An Việt chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; Cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở y tế Bắc Ninh
- Lưu: VT

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ


BS. Lê Đại Hải

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu nếu có)
PHÒNG QUẢN ĐỐC PHÒNG KHÁM
ĐA KHOA QUỐC TẾ AN VIỆT
CHÍNH HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ TÂM PHÚC
X. LANG GIANTS, T. BẮC NINH

TS. Dương Hồng Thắng